

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TDT
Số: 13/2021/CBTT-TDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

V/v: CBTT Bổ sung tài liệu họp
ĐHDCĐ thường niên năm 2021

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 05 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TDT

Mã chứng khoán: TDT

Địa chỉ trụ sở chính: Xóm Thuận Pháp, xã Diềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 6567 898

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Việt Thắng- Người được ủy quyền công bố thông tin

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT thực hiện Công bố thông tin bổ sung Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT. (Đính kèm tài liệu bổ sung)

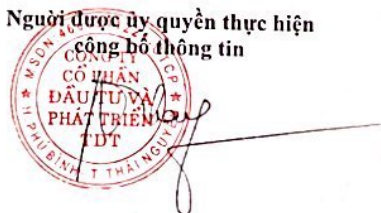
3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: www.tdtgroup.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (dề b/c)
- Ban Tổng GD (dề b/c)
- Lưu TK, HĐQT.

Người được ủy quyền thực hiện
công bố thông tin



NGUYỄN VIỆT THẮNG

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian: 07h30', ngày 16 tháng 05 năm 2021

Địa điểm: Chi nhánh may TDT Đại Từ - Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.

Xóm văn Khúc, xã Bình Thuận, huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên.

STT	Thời gian	Nội dung
1	07:30 – 08:00	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự, phát tài liệu
2	08:00 – 08:05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
3	08:05 – 08:15	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu
4	08:15 – 08:30	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban chủ tọa Đại hội
5	08:30– 08:45	Chỉ định Ban thư ký Đề xuất và thông qua Ban kiểm phiếu Thông qua Quy chế làm việc, tại DHDCTD thường niên năm 2021 Thông qua chương trình Đại hội
6	8:45– 10:00	Các báo cáo, tờ trình: - Báo cáo hoạt động của HĐQT - Báo cáo của Ban Kiểm soát - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã được kiểm toán - Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch 2021. - Thông qua tờ trình chính sách thù lao cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch 2021 - Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập. - Thông qua tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ - Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT. - Thông qua tờ trình thay đổi điều lệ Công ty - Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.
7	10:00 – 10:45	Thảo luận các vấn đề biểu quyết
9	10:45 – 11:00	Đại hội biểu quyết
10	11:00 – 11:10	Phát biểu của lãnh đạo
11	11:10 – 11:20	Nghỉ giải lao
12	11:20 – 11:30	Công bố kết quả bầu cử, biểu quyết
13	11:30 – 11:55	Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
14	11:55 – 12:00	Bế mạc Đại hội

Số: 01/2021/BC-DHĐCD

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TDT**

Thực hiện Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020 và kế hoạch 2021 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY TRONG NĂM 2020

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với nền kinh tế Thế giới nói chung và Việt nam nói riêng. Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT cũng không nằm ngoài những tác động tiêu cực từ dịch bệnh Covid-19 và những khó khăn chung từ phía thị trường như: Sự gián đoạn trong hoạt động giao thương do dịch bệnh, sự cạnh tranh khốc liệt từ thị trường may mặc, sự thay đổi về chính sách của Nhà Nước dẫn đến những khó khăn trong hoạt động xuất nhập khẩu,...

Xong thực tế cho thấy, giai đoạn khó khăn hiện nay cũng là cơ hội sàng lọc, đánh giá lại sức khỏe và định vị doanh nghiệp một cách rõ nét. Trong bối cảnh hàng loạt các doanh nghiệp lâm vào tình trạng khó khăn, ngưng trệ hoặc phải đóng cửa. Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT, vẫn luôn đảm bảo mọi chế độ quyền lợi, chính sách tiền lương và công việc ổn định cho Người lao động bằng những biện pháp quản trị rủi ro nghiêm ngặt, chiến lược kinh doanh linh hoạt, những bước đi phù hợp và sự nỗ lực hết mình trong công tác điều hành sản xuất.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua việc:

- Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng trong năm mà Tổng giám đốc và những người điều hành khác đã cam kết;
- Yêu cầu Tổng giám đốc và các bộ phận thực thi luôn bám sát và báo cáo tình hình thực hiện, tiến độ triển khai các công việc so với kế hoạch đã lập ra, và tiến độ triển khai các kế hoạch tiếp theo, cụ thể là tiến độ triển khai thực hiện dự án nhà máy TDT Đại Từ.
- Yêu cầu Tổng giám đốc và người điều hành khác thực hiện báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị;

- Phối hợp với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp Tổng giám đốc và người điều hành khác hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao;
- Tích cực tham gia vào các buổi họp các buổi họp định kỳ khác của Ban Tổng giám đốc nhằm theo sát các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đánh giá chung:

Trong năm 2020, đại dịch covid-19 xảy ra gây tác động tiêu cực, ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế xã hội toàn cầu. Trong đó ngành dệt may, thời trang trên toàn thế giới bị ảnh hưởng trực tiếp và nặng nề hơn bao giờ hết. Đây là giai đoạn đặc biệt khó khăn đối với các doanh nghiệp Dệt may trong nước nói chung và Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT (TDT) nói riêng. Các thị trường lớn của Công ty như Mỹ và châu Âu đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng do yêu cầu giãn cách xã hội và đóng cửa nền kinh tế dẫn đến nhu cầu về các đơn hàng thời trang bị suy giảm. Trong bối cảnh tình hình đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty vẫn đảm bảo được việc làm liên tục và ổn định thu nhập cho người lao động, có những chiến lược kiểm soát rủi ro, linh hoạt trong việc chuyển đổi mặt hàng như là việc nhận thêm các đơn hàng khẩu trang, phòng dịch, tìm kiếm các ngành hàng mới,...

- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban TGD trong việc thực hiện định hướng chiến lược của Công ty.
- Trong quá trình hoạt động, Ban TGD đã tuân thủ theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Năm 2020, mặc dù kết quả kinh doanh hết sức khiêm tốn so với kế hoạch của năm 2020 và kết quả cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, Công ty vẫn duy trì được sản xuất ổn định, lao động ổn định và khách hàng ổn định. Điều này cho thấy Ban TGD Công ty cũng đã rất nỗ lực trong công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Đây cũng là tiền đề và nền móng cho việc phục hồi và tăng trưởng trở lại mạnh mẽ của Công ty khi đại dịch Covid-19 được kiểm soát.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	Tỷ lệ (%)	Thực hiện 2019	Tỷ lệ (%)
Doanh thu	Tỷ đồng	270.82	565.60	47.88%	365.00	74.19%
LN sau thuế	Tỷ đồng	15.71	48.01	32.72%	26.15	60.08%
Cổ tức	%	15%	10-15%		20%	

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Về nhân sự:

Đầu năm 2020, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT nhiệm kỳ 2018-2023 là 07 thành viên, trong đó có 04 thành viên Hội đồng quản trị điều hành và 03 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Ngày 16/06/2020, vì

lý do sức khỏe ông Đặng Đình Vụ - TV. HĐQT đã có đơn xin từ nhiệm. Đến cuối năm 2020, HĐQT Công ty gồm các thành viên sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Chu Thuyên	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT/TGD
3	Phạm Thái Hòa	UV HĐQT/ Kế toán trưởng
4	Dương Ngọc Hải	UV HĐQT độc lập
5	Đỗ Mạnh Hùng	UV HĐQT độc lập
6	Phan Mạnh Hà	UV HĐQT độc lập

2. Về tổ chức các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 07 cuộc họp trực tiếp. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên tham dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ.

❖ Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ BUỔI DỰ HỌP	TỶ LỆ THAM DỰ
1	Chu Thuyên	Chủ tịch HĐQT	7	100%
2	Nguyễn Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT/TGD	7	100%
3	Đặng Đình Vụ	UV HĐQT/PTGD	5	71%
4	Phạm Thái Hòa	UV HĐQT/ Kế toán trưởng	7	100%
5	Dương Ngọc Hải	UV HĐQT độc lập	6	85%
6	Đỗ Mạnh Hùng	UV HĐQT độc lập	7	100%
7	Phan Mạnh Hà	UV HĐQT độc lập	7	100%

❖ Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành trong năm:

ST T	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY THÁNG	NỘI DUNG
---------	---------------------------------	---------------	----------

1	01A/2020/N Q-HDQT	15/01/2020	<p>Điều 1: Thông qua việc điều chỉnh chi tiết phương án và kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ-DHDCD ngày 07/04/2019 với các nội dung như sau:</p> <p>1. Mục đích sử dụng vốn ban đầu:</p> <p>Theo Nghị quyết số 04/NQ-HDQT ngày 15/08/2019 của Hội đồng quản trị Công ty, số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu dự kiến là 24.045.120.000 đồng của đợt phát hành nêu trên dự kiến sẽ dùng để làm vốn đối ứng dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ của Công ty và bổ sung vốn lưu động. Cụ thể:</p> <table border="1" data-bbox="438 515 962 916"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Đối tượng</th> <th>Số tiền (VND)</th> <th>Thời hạn thực hiện</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ</td> <td>20.000.000.000</td> <td>Quý III/IV năm 2019</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Bổ sung vốn lưu động</td> <td>4.045.120.000</td> <td>Quý III/IV năm 2019</td> </tr> <tr> <td colspan="2">Tổng cộng</td> <td>24.045.120.000</td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>Trong đó:</p> <p>1.1. Chi tiết Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ:</p> <table border="1" data-bbox="438 1046 962 1409"> <thead> <tr> <th>Đối tượng</th> <th>Dự kiến sử dụng vốn từ đợt phát hành (VND)</th> <th>Thời hạn thực hiện</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ</td> <td>20.000.000.000</td> <td>Quý III/IV năm 2019</td> </tr> <tr> <td>- Vốn đối ứng để xây dựng nhà xưởng và kho</td> <td>12.000.000.000</td> <td>Quý III năm 2019</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Đối tượng	Số tiền (VND)	Thời hạn thực hiện	1	Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ	20.000.000.000	Quý III/IV năm 2019	2	Bổ sung vốn lưu động	4.045.120.000	Quý III/IV năm 2019	Tổng cộng		24.045.120.000		Đối tượng	Dự kiến sử dụng vốn từ đợt phát hành (VND)	Thời hạn thực hiện	Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ	20.000.000.000	Quý III/IV năm 2019	- Vốn đối ứng để xây dựng nhà xưởng và kho	12.000.000.000	Quý III năm 2019
STT	Đối tượng	Số tiền (VND)	Thời hạn thực hiện																									
1	Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ	20.000.000.000	Quý III/IV năm 2019																									
2	Bổ sung vốn lưu động	4.045.120.000	Quý III/IV năm 2019																									
Tổng cộng		24.045.120.000																										
Đối tượng	Dự kiến sử dụng vốn từ đợt phát hành (VND)	Thời hạn thực hiện																										
Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ	20.000.000.000	Quý III/IV năm 2019																										
- Vốn đối ứng để xây dựng nhà xưởng và kho	12.000.000.000	Quý III năm 2019																										

- <i>Vốn đối ứng giải ngân mua máy móc thiết bị</i>	8.000.000.000	Quý IV năm 2019
---	---------------	-----------------

1.2. Chi tiết Bổ sung vốn lưu động:

Đối tượng	Dự kiến sử dụng vốn từ đợt phát hành (VNĐ)	Thời hạn thực hiện
Bổ sung vốn lưu động	4.045.120.000	Quý III/IV năm 2019
- <i>Chi trả tiền lương cho cán bộ nhân viên</i>	4.045.120.000	Quý III/IV năm 2019

2. Phương án điều chỉnh:

- Căn cứ điều chỉnh: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ-ĐHCD ngày 07/04/2019;

- Dựa trên các cơ hội đầu tư, tiến độ thực hiện dự án Nhà máy Đại Từ và tình hình kinh doanh hiện tại của Công ty, HĐQT quyết định cân đối lại cơ cấu sử dụng nguồn vốn huy động được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể:

STT	Đối tượng	Số tiền (VNĐ)	Thời hạn thực hiện
1	Vốn đối ứng Dự án chi nhánh nhà máy Đại Từ	2.788.425.786	Năm 2020
2	Bổ sung vốn lưu động	14.729.894.214	Năm 2020
3	Trả nợ gốc vay	6.526.800.000	Năm 2020
Tổng cộng		24.045.120.000	

Điều 2: Triển khai thực hiện

Giao Ban Tổng Giám đốc cân đối nguồn vốn, trực tiếp triển khai các công việc liên quan; công bố thông tin

			<p>theo quy định hiện hành. Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.</p> <p>Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
2	01/2020/NQ-HDQT	20/01/2020	<ol style="list-style-type: none"> Tăng vốn điều lệ từ 80.150.400.000 đồng lên 116.217.970.000 đồng Sửa đổi Khoản 1, Điều 6 của Điều lệ Công ty cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT. " Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT là 116.217.970.000 đồng. (Một trăm mười sáu tỷ, hai trăm mười bảy triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn./.)" Thông qua việc hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết phân phối cho các đối tượng khác Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết bổ sung đối với 3.606.757 cổ phiếu đã chào bán cho cổ đông hiện hữu thành công đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành
3	01/2020/NQ-HDQT	19/03/2020	<ol style="list-style-type: none"> Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Chương trình (dự kiến) tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020
4	02/2020/NQ-HDQT	18/05/2020	<ol style="list-style-type: none"> Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu Giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty chỉ đạo các cá nhân và đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục tiếp theo đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty
5	03/2020/NQ-HDQT	16/06/2020	<ol style="list-style-type: none"> Chấp thuận Đơn xin từ nhiệm của Ông Đặng Đình Vụ. Ông Đặng Đình Vụ thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT kể từ ngày 18/06/2020 theo quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 25 Điều lệ Công ty
6	04/2020/NQ-HDQT	18/09/2020	<ol style="list-style-type: none"> Thông qua việc Ông Chu Thuỳên, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty, thôi kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 18

			tháng 09 năm 2020. 2. Bổ nhiệm Ông Nguyễn Việt Thắng, Phó Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kể từ ngày 18 tháng 09 năm 2020
7	05/2019/NQ-HĐQT	26/12/2020	Giao khoán kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cho Ban Giám đốc Công ty.

3. Đánh giá chung hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã hoạt động tích cực, tuân thủ các quy định chung đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, chỉ đạo kịp thời giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của Ban TGD trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

4. Thu nhập của thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ vào ngân sách thù lao mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã phê duyệt, thu nhập (bao gồm lương, thưởng và thù lao) đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2020 như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VND)	Ghi chú
1	Chu Thuyên	Chủ tịch HĐQT	699.019.384	Thành viên điều hành
2	Nguyễn Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT/TGD	496.469.546	Thành viên điều hành
3	Đặng Đình Vụ	UV HĐQT/PTGD	263.538.917	Thành viên điều hành
4	Phạm Thái Hòa	UV HĐQT/ KTT	308.576.671	Thành viên điều hành
5	Dương Ngọc Hải	UV HĐQT	50.000.000	Thành viên độc lập
6	Đỗ Mạnh Hùng	UV HĐQT	50.000.000	Thành viên độc lập
7	Phan Mạnh Hà	UV HĐQT	50.000.000	Thành viên độc lập
Tổng cộng			1.917.604.518	

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

1. Mục tiêu và kế hoạch của năm 2021:

- Tập trung các nguồn lực, thực hiện các giải pháp, quyết tâm hoàn thành kế hoạch đặt ra của năm 2021

- Hoàn thiện xây dựng chi nhánh máy TDT Đại Từ, tuyển dụng lao động theo kế hoạch của năm 2021.
- Xây dựng môi trường làm việc sạch đẹp, văn hóa, đồng thời giữ ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động

Trên cơ sở đó, Ban TGD đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2021 trình HĐQT như sau:

Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2020	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	475.57	365.00	130.29%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	41.50	31.54	131.58%
Cổ tức (%)	10-15%	15%	

2. Các giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí, giảm tỷ lệ lao động gián tiếp.
- Tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng phù hợp với năng lực sản xuất của các nhà máy, tăng năng suất và ổn định thu nhập của người lao động.
- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến mô hình quản lý sản xuất, chuẩn hóa các quy trình, các công cụ quản lý (KPI, Quy chế phân phối thu nhập, Quy chế thi đua khen thưởng), xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo nội bộ để từng bước nâng cao chất lượng nhân sự, chất lượng của nhà máy.
- Xây dựng chiến lược ổn định và tuyển dụng lao động trong 5 năm tới để giữ ổn định và tăng trưởng lao động đáp ứng sự cho kế hoạch phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT trong năm 2020 và định hướng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Số: 02/2021/BC-DHĐCD

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO
KIỂM SOÁT KẾT QUẢ SẢN XUẤT
KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Căn cứ luật doanh nghiệp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Căn cứ điều lệ công ty cổ phần đầu tư và phát triển TDT.
- Căn cứ quy chế tổ chức hoạt động của ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT
- Căn cứ Báo cáo quyết toán tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã kiểm toán. Ban kiểm soát kiểm tra thông qua báo cáo tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

I. Báo cáo hoạt động kiểm soát năm 2020

1. Hoạt động giám sát của ban kiểm soát với HĐQT, Ban tổng giám đốc

- Trong năm 2020 Hội đồng quản trị công ty đã họp 07 phiên họp, các cuộc họp đều được ghi nhớ bằng biên bản và sau các cuộc họp đều có thông báo chỉ đạo và thông báo đến Ban Tổng Giám đốc thực hiện. Các nghị quyết trên đều phù hợp với luật và điều lệ công ty.

- Trong năm 2020 Ban Tổng Giám đốc ban hành 8 nội quy, quy chế, quyết định đều phù hợp với nghị quyết HĐQT, điều lệ công ty:

STT	SỐ QĐ	NGÀY THÁNG	NỘI DUNG
1	02/QĐ-TDT	02/01/2020	Vv thành lập ban chỉ đạo PCCC & CNCH
2	05/QĐ-TDT	04/01/2020	Vv thành lập Hội đồng ATVSLD
3	07/QĐ-TDT	07/01/2020	Vv thành lập Ban AT – an ninh Công ty
4	14/QĐ-TDT	04/02/2020	Vv thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19
5	34A/QĐ-TDT	03/03/2020	Vv ban hàng Nội quy lao động của Công ty
6	144.1/QĐ-TDT	26/10/2020	Vv thành lập lực lượng AT VSLD năm 2020
7	145/QĐ-TDT	02/11/2020	Vv thành lập ban xây dựng và áp dụng hệ thống KPI
8	165/QĐ-TDT	31/12/2020	Vv giao khoán các chỉ tiêu KHSX năm 2021

2. Hoạt động của Ban Kiểm Soát (viết tắt là BKS)

2.1 Các thành viên BKS

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi Chú
1	Nguyễn Huy Hoàng	Trưởng ban	1	20%	Miễn nhiệm ngày 26/04/2020
2	Lê Thị hồng Thắm	Ủy viên	4	80%	Bổ nhiệm ngày 26/04/2020
3	Đỗ Ngọc Tuyền	Ủy viên	5	100%	
4	Hà Thị Thu	Ủy viên	1	20%	Miễn nhiệm ngày 26/04/2020
3	Nguyễn Thị Kim Thành	Ủy viên	4	80%	Bổ nhiệm ngày 26/04/2020

2.2. Các cuộc họp và quyết định của BKS trong năm 2020

- Trong năm qua BKS triệu tập 05 cuộc họp, nội dung kiểm tra và đôn đốc nhắc nhở nhiệm vụ của từng thành viên, chịu trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát từng mảng của mình được phân công, phù hợp với nhiệm vụ của từng thành viên BKS, phân công nhiệm vụ chuẩn bị cho đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- BKS tham dự 07 cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp tham gia đóng góp ý kiến trong công tác kế hoạch sản xuất và điều hành sản xuất kinh doanh, trong công tác quản lý và quản trị Công ty

3. Công tác kiểm tra

a. Công tác kiểm tra tài chính:

Kiểm tra công tác tài chính trong năm được 4 đợt kiểm tra, chứng từ kế toán, ngân hàng, hợp đồng kinh tế và kiểm tra quyết toán tài chính quý năm. Trong quá trình kiểm tra có một số sai sót đã tham gia với Lãnh đạo và bộ phận chuyên môn khắc phục kịp thời; chứng từ lưu được đóng theo từng tháng

b. Công tác kiểm tra HDLD-ATV/SLD-PCCN, CSLD

Các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2020:

Nội dung	ĐVT	2020	2019	Tỷ lệ
1. Tổng số lao động hiện nay	Người	1858	1.867	99.5%
2. Số LĐ có việc làm thường xuyên	Người	1858	1.867	99.5%
3. Số lao động được đóng BHXH, BHYT	Người	1705	1.314	129.8%
4 Hợp đồng theo mùa vụ hoặc theo công việc có tính chất nhất định (dưới 12 tháng):	Người	153	553	27.7%
5. Số được tuyển dụng mới	Người	647	886	73.0%
6. Công tác chi trả tiền lương năm 2020				
-Tổng quỹ thu nhập năm 2020	Tỷ đồng	135.8	134.5	101.0%
-TNBQ công nhân trực tiếp	Triệu đồng	7,85	7,650	102.6%
7. Công tác chi trả chế độ ốm đau BHXH	Triệu đồng	3,42	2,699	126.7%

** Kiểm soát hợp đồng lao động:*

Toàn bộ Người lao động trước khi vào làm việc được thực hiện đúng theo quy trình tuyển dụng lao động, người lao động sau khi kiểm tra tay nghề, hoặc phỏng vấn tuyển dụng, được Công ty tuyển dụng sẽ phải nộp đầy đủ hồ sơ nhân sự, được ký kết hợp đồng lao động, được lấy mã chấm công bằng vân tay và được phê duyệt trên hệ thống phần mềm nhân sự của Công ty và đào tạo định hướng ban đầu về Nội quy lao động, an toàn lao động, Quy chế của Công ty.

Năm 2020, không sử dụng lao động vị thành niên, lao động tàn tật và người cao tuổi.

**Kiểm soát việc ban hành các nội qui, qui chế của giám đốc:*

+ Nội quy lao động của Công ty được thực hiện có hiệu quả và nghiêm túc, nhiều cá nhân vi phạm về thời gian làm việc, vi phạm Nội quy nhà xưởng như: ăn ca sớm giờ quy định, mang quà bánh vào phân xưởng, sử dụng điện thoại việc riêng đã được lực lượng bảo vệ, tổ 5S và cán bộ nhân sự lập biên bản và có nhiều hình thức nhắc nhở, khiển trách và xử lý.

+ Việc áp dụng triệt để quy chế phân phối thu nhập năm 2020, đã góp phần duy trì ổn định và cải thiện thu nhập của Người lao động, góp phần ổn định lao động, đặc biệt qua Tết nguyên đán biến động lao động nghỉ việc không đáng kể.

+ Các quyết định điều động, phân công nhiệm vụ của Ban Tổng Giám đốc đã phát huy được hiệu quả trong quá trình phối hợp sản xuất. Tạo thêm nhiều doanh số và nâng cao năng suất lao động.

**Kiểm soát các quyết định, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, của Ban Tổng Giám đốc theo đúng điều lệ của Công ty:*

+ Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức giám sát Ban Tổng Giám đốc điều hành, quan tâm tới công tác tổ chức cán bộ quản lý trong toàn Công ty và ban hành các Nghị quyết với các nội dung chủ yếu tập trung hoàn thiện nâng cao các mặt quản lý điều hành phục vụ cho sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty. HDQT đã duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng, quý nhằm đảm bảo nắm rõ tình hình sản xuất kinh doanh của các chi nhánh để đưa ra các chính sách kịp thời. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ra 06 nghị quyết;

+ Ban Tổng Giám đốc điều hành đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động SXKD theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và các quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế phân phối thu nhập của Công ty, các nội dung liên quan đến Nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể. Căn cứ hướng dẫn các quy định của Công ty ban hành, hàng ngày theo dõi hành vi, vi phạm nội quy, quy chế của cán bộ công nhân viên.

** Kiểm soát về công tác quản lý lao động và các chế độ chính sách liên quan đến người lao động:*

- Các chế độ của người lao động được bảo đảm như: 100% CNVLD làm việc tại công ty được ký HDLD, được hưởng BHXH, BHYT, tiền lương, thưởng, chế độ lao động nữ... đã giải quyết kịp thời các chế độ, quyền lợi cho CBCNV theo đúng qui định của Bộ luật lao động.

- Thực hiện tốt các công tác An toàn vệ sinh lao động và PCCC:

+ Xác định tầm quan trọng về Thành lập và hoạt động của Hội đồng bảo hộ lao động, bộ phận BHLĐ, bộ phận y tế trong doanh nghiệp hoặc Ban chỉ đạo thực hiện công tác BHLĐ đối với đơn vị hành chính sự nghiệp (HCSN).

+ Mạng lưới An toàn vệ sinh viên được thành lập tháng 7 năm 2020 với tổng số là 24 người, hàng tháng, Công ty phụ cấp 30.000 đ/ người/tháng.

+ Lập kế hoạch dự trữ cấp phát BHLĐ cho năm 2020 với tổng số tiền là: 795.720.000 đ.

+ Đào tạo huấn luyện ATVSLĐ định kỳ cho toàn bộ quản lý trong đơn vị và tổ chức đào tạo ATVSLĐ cho tất cả người lao động tháng 2/2020

+ Kiểm tra định kỳ các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ vào ngày 03/9/2017 hết hạn vào ngày 03/9/2022

+Thực hiện duy trì và vận hành công trình xử lý ô nhiễm, đảm bảo môi trường vệ sinh lao động.

+ Đăng ký, kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

Năm 2020 không để xảy ra vụ tai nạn lao động nặng.

C. Công tác kiểm tra quyết toán nguyên phụ liệu, kinh doanh, xuất nhập khẩu

- Công tác kinh doanh tại các xí nghiệp:

+ Xí nghiệp Đầm Thụy đã chủ động về nguồn hàng, đánh giá những khách hàng lớn như Target/Land's end/ Kolh's.... tạo điều kiện đơn hàng liên tục cả năm bao gồm cả chính vụ và trái vụ. Năm 2020 với diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế thế giới, các đơn hàng của Xí Nghiệp Đầm Thụy vẫn đảm bảo sản xuất liên tục không phải nghỉ giãn cách do dịch.

+ Xí nghiệp Đại Từ: Từng bước hoàn thiện để đánh giá các khách gia công. Năm vừa qua đã đánh giá được WRAP, KOHL'S, Costco. Tuy còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình sản xuất do nhà máy còn mới, khách chưa ổn định, lại ảnh hưởng tác động xấu từ dịch Covid-19 nên vẫn còn phải thay đổi nhiều chủng loại, phải dài chuyển nhiều mã trong 1 tháng, tiền lương cho công nhân còn chưa ổn định.

+ Máng KDXNK – Các đơn hàng đã ký kết đều mang lại lợi nhuận cho Công ty, không bị thiệt hại do chậm tiến độ hay phạt chất lượng liên quan đến trách nhiệm của bộ phận FOB. Bộ phận FOB chủ động giảm mục tiêu doanh thu để tránh các rủi ro trước diễn biến kinh tế bị ảnh hưởng do Covid-19.

- Công tác XNK: Thanh khoản kịp thời chính xác

- Công tác Quyết toán NPL đòi tiền: bộ phận Kinh Doanh đã tích cực hơn trong quá trình làm quyết toán và đôn đốc đòi tiền khách hàng đúng hạn, đàm phán với các khách thực hiện thanh toán bằng phương thức LC at sight để đảm bảo an toàn trong thanh toán.

II. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2020

A: Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh:

1. Thực hiện kế hoạch năm 2020:

DVT: Triệu Đồng

Khoản mục	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	Tỷ lệ đạt 2020 %
1. Vốn điều lệ	139.461,44	139.461,44	116.217,97	100%
2. Doanh thu tiêu thụ	565.600	272.099,17	366.129,77	48,1%
3. Lợi nhuận trước thuế	58.200	18.278,10	31.540,54	31,4%

2/ Tóm tắt tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020

Tài sản

DVT:
Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Tăng /giảm
1. Tài sản ngắn hạn	220.141,73	201.550,21	Tăng 9,22%
2. Tài sản dài hạn	174.593,24	139.279,98	Tăng 25,35%
3. Nợ ngắn hạn	181.705,96	153.702,63	Tăng 18,21%
4. Nợ dài hạn	43.069,09	32.104,74	Tăng 34,15%
5. Lợi nhuận sau thuế	15.713,19	26.152,61	Giảm 39,92%
6. Nguồn vốn	169.959,92	155.022,83	Tăng 9,64%

3/ Phân tích một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Ghi chú
Tổng Nguồn vốn	394.734,97	340.830,19	
KN sinh lời của TS (ROA = Tỷ suất LN ròng/Tổng TS)	0,0398	0.0767	Giảm 48%
KN sinh lời của VCSH (ROE = Tỷ suất LN ròng/VCSH)	0,09245	0.1687	Giảm 45%

- Năm 2020 cả chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều giảm so với kế hoạch, lợi nhuận giảm 39,92% so với năm 2019, doanh thu giảm 51,9% so với kế hoạch.

- Năm 2020 khả năng sinh lời của tài sản ROA và khả năng sinh lời của vốn CSH ROE đều giảm mạnh so với năm 2019. Chủ yếu là do đầu tư vốn vào xây dựng nhà máy Đại Từ nhưng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên chưa khai thác hết công suất của Nhà máy, nợ đọng vốn do khách hàng chưa thanh toán tăng, hàng tồn kho nhiều.

- Tính hợp pháp của báo cáo

Báo cáo đảm bảo tính hợp pháp theo chế độ kế toán và luật kế toán ban hành. Chỉ tiêu trong báo cáo về số học đảm bảo tính chính xác, hợp lệ, báo cáo đã được đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH PKF Việt Nam kiểm toán

B: Tình hình tài chính:

- Cuối năm 2020 đã nâng vốn góp Chủ sở hữu lên 139.461.440.000đ tăng 19,99% so với năm 2019, bằng hình thức trả cổ tức năm 2019 là 20% bằng cổ phiếu và phát hành cho cổ đông hiện hữu 10:03(10 cổ phiếu được mua 3 cổ phiếu). Tuy nhiên trong

sản xuất kinh doanh tỷ lệ sản xuất hàng FOB chiếm 43% doanh thu và đầu tư xây dựng nhà máy may Đại Từ vẫn còn hạn hẹp về vốn.

III. Đánh giá phối hợp hoạt động của Ban Kiểm Soát, Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc

- Trong năm 2020, BKS đã tham gia góp ý cùng HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty những ý kiến nhằm khắc phục một số tồn tại, cũng như đưa ra các phương án để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm thiểu chi phí sản xuất và qua các đợt kiểm tra tài chính.

- Cảnh báo một số vấn đề thông qua việc kiểm tra chứng từ kế toán; đôn đốc nhắc nhở việc thu hồi công nợ các khách hàng;

- Tham gia vào định hướng khách hàng phù hợp với nhà máy;

IV- Những kiến nghị của Ban Kiểm Soát về phương hướng năm 2021

Để tăng lợi nhuận ngoài việc tăng năng suất lao động, doanh thu tăng, giảm chi phí, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần chỉ đạo điều hành giảm một số chi phí nổi bật sau:

- Năm 2020 chi phí xuất nhập khẩu và vận tải chiếm 4,5% trên doanh thu sản xuất (năm 2019 là 3,3%) và chiếm 6% trên giá CM với tỷ lệ trên là cao.

- Bộ phận kinh doanh cần phải chủ động, cân đối nguồn hàng đảm bảo ổn định sản xuất đối với các Xí nghiệp; cần chủ động đánh giá tính hiệu quả của từng đơn hàng để xác định khách hàng chính của từng Xí nghiệp.

- Doanh thu giảm 25,7% so với năm 2019 nhưng chi phí quản lý doanh nghiệp lại tăng 24,5% so với năm 2019. Do vậy, cần phải cơ cấu, sắp xếp lại bộ máy quản lý theo hướng tinh giảm để giảm chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 trong nước và trên thế giới thời gian tới còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường vì vậy Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần có những giải pháp kịp thời để thích nghi với tình hình mới, phần đầu tăng doanh thu, giữ vững và khai thác thêm được các đơn hàng tốt, khai thác tối đa cơ sở vật chất.

- Để đảm bảo thực hiện chế độ chi trả thanh toán ngắn hạn được kịp thời, yêu cầu hàng tháng, Công ty trích nộp tiền bảo hiểm cho cơ quan Bảo hiểm xã hội địa phương.

- Qua một năm Ban kiểm soát hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội thường niên năm 2020. Ban kiểm soát đã thực hiện được một số nhiệm vụ trên, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty đã thực hiện được những chỉ tiêu cơ bản mà Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên đã biểu quyết thông qua. Bên cạnh đó còn hạn chế là 2/3 thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm, công việc chuyên môn nhiều, ảnh hưởng tới thời gian kiểm tra.

Ban kiểm soát thông qua Đại hội đồng cổ đông Báo cáo kiểm soát và hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

Nơi nhận:

- Hội đồng QT
- Giám đốc
- Ban kiểm soát
- Lưu

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lê Thị Hồng Thắm

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo tình hình sử dụng vốn và thông qua Báo cáo kiểm toán tình hình sử dụng vốn của đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 80.150.400.000 đồng lên 116.217.970.000 đồng của Công ty cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ-ĐHĐCD ngày 07/04/2019;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 01A/2020/NQ-HĐQT ngày 15/01/2020 của Công ty cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán sử dụng vốn của chủ sở hữu đã được Công ty TNHH PKF Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 80.150.400.000 đồng lên 116.217.970.000 đồng theo nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ-ĐHĐCD ngày 07/04/2019 trong đó: Phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2018 với tổng mệnh giá phát hành là 12.022.560.000 đồng và Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với tổng mệnh giá là: 24.045.120.000 đồng. Theo ủy quyền của Đại Hội đồng cổ đông, dựa vào tình hình kinh doanh thực tế ở thời điểm thu được tiền từ đợt chào bán, HĐQT thực hiện điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết nhằm đảm bảo việc sử dụng vốn hiệu quả, phù hợp với quy định. Vì vậy, ngày 15/01/2020, sau khi thu được tiền từ đợt chào bán, Hội đồng quản trị đã ra nghị quyết số 01A/2020/NQ-HĐQT về việc điều chỉnh chi tiết phương án sử dụng thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu. Hiện tại, Công ty đã sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng các nội dung trong nghị quyết HĐQT nêu trên và tiến hành lập Báo cáo kiểm toán tình

hình sử dụng vốn sau phát hành. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Bản Báo cáo sử dụng vốn chủ sở hữu đã được đơn vị kiểm toán xác nhận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông....;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chu Thuyên

Số: 04/TT-ĐHDCD

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và quy định về phân chia lợi nhuận trong Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua các nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là: 15.713.192.409 đồng
- Lợi nhuận năm trước chưa phân phối là: 14.785.291.897 đồng
- Tổng lợi nhuận được phép phân phối là: 30.498.484.306 đồng
- Phân phối lợi nhuận: 21.233.473.848 đồng

Trong đó:

* *Cổ tức:* Công ty đang có nhu cầu rất lớn về vốn để đầu tư nhà máy mới, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh nên sẽ không chi cổ tức bằng tiền mặt. HĐQT trình ĐHCĐ thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 15% vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chi trả thực hiện. Trích trả cổ tức: 20.919.210.000 đồng tương ứng 2.091.921 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

* *Trích quỹ đầu tư phát triển (% LNST):* 0 đồng

* *Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: (2% LNST):* 314.263.848 đồng

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 9.265.010.458 đồng

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công ty để thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2021:

a. Kế hoạch kinh doanh:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 475.576 triệu đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 41.500 triệu đồng

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

Theo kế hoạch kinh doanh của năm 2021, lợi nhuận trước thuế dự kiến là 41.500.000.000 đồng, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2021 như sau:

* *Cổ tức: 10-15% trên vốn điều lệ.*

* *Trích quỹ đầu tư phát triển: 0% lợi nhuận sau thuế*

* *Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2% lợi nhuận sau thuế*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công ty để thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2021 theo quy định của pháp luật.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- *Cổ đông;*
- *HDQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;*
- *Lưu VT; HDQT.*

CHU THUYỀN

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v thông qua thù lao HDQT, BKS

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT

- Căn cứ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo cho hoạt động của HDQT và BKS trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, căn cứ vào Kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT năm 2021 và các quy định của Nhà nước, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCD thông qua tổng mức thù lao của HDQT và BKS trong năm 2020 và đề xuất tổng mức thù lao của HDQT và BKS trong năm 2021 như sau:

*** Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Thù lao năm 2020	Đề xuất thù lao năm 2021
3,5% Lợi nhuận sau thuế	3,5% Lợi nhuận sau thuế

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

*** Ngân sách hoạt động:**

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HDQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HDQT.

Chu Thuýên

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC cho năm tài chính 2021

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.
- Căn cứ yêu cầu lựa chọn Công ty kiểm toán.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển TDT theo đúng quy định và pháp luật hiện hành. Trên cơ sở lựa chọn từ danh sách các công ty kiểm toán độc lập sau:

1. Công ty TNHH PKF Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Center Building, Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (84 - 24) 6664 4488 Fax: (84 - 24) 6664 2233
- Website: <http://www.pkf.com.vn>

2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO

- Địa chỉ: Tòa nhà ASCO Số 02, ngõ 308 Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện Thoại: (84-24) 3793 0960 Fax: (84-24) 3793 1349
- Website: <https://www.asco.vn>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

LÊ THỊ HỒNG THẨM

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển TDT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định chi tiết thi hành một số điều trong Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển TDT (“Công ty”);
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh doanh thực tế, nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động và phát huy tối đa các nguồn lực đang có, cũng như để đảm bảo triển khai hoạt động kinh doanh theo định hướng của Công ty trong năm 2021, Hội đồng quản trị (“HDQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“DHDCĐ”) phê duyệt chủ trương, phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ theo hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 và Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty (ESOP), chi tiết như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ:

1. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 139.461.440.000 đồng.
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 13.946.144 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 7.390.635 cổ phiếu.

Trong đó:

+ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020: 2.091.921 cổ phiếu

+ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP): 650.000 cổ phiếu.

Giá phát hành cổ phiếu ESOP (dự kiến): 10.000 đồng/01 cổ phiếu

+ Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: 4.648.714 cổ phiếu.

Giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến: 10.000 đồng/01 cổ phiếu

- Giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá: 73.906.350.000 đồng.

2. Chi tiết phương án phát hành

2.1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dầu tư và Phát triển TDT
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
Mã cổ phiếu:	TDT.
Mệnh giá:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	2.091.921 cổ phiếu (Hai triệu không trăm chín mươi một nghìn chín trăm hai mươi một) cổ phiếu.
Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020
Tổng giá trị phát hành dự kiến:	20.919.210.000 đồng (Hai mươi tỷ chín trăm mười chín triệu hai trăm mười nghìn đồng).
Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam) cung cấp ("Danh sách").
Tỷ lệ thực hiện:	100 :15 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 15 cổ phiếu mới).
Nguồn thực hiện:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính trên BCTC kiểm toán năm 2020.
Phương thức làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông nhận được khi phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) phát sinh sẽ được Công ty hủy và kết thúc đợt phát hành. Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 82 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được nhận cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau: $82 : 100 \times 15 = 12,3$. Cổ đông Nguyễn Văn A nhận được 12 cổ phiếu mới. Trường hợp này 0,3 cổ phiếu lẻ sẽ được Công ty hủy bỏ.
Thời gian dự kiến phát hành:	Năm 2021.
Đăng ký và Niêm yết cổ phần	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung

phát hành thêm:	và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định.
-----------------	---

2.2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty (ESOP):

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
Mã cổ phiếu:	TDT
Mệnh giá:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	650.000 cổ phiếu (Sáu trăm năm mươi nghìn) cổ phiếu.
Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP)
Giá phát hành dự kiến:	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng giá trị phát hành dự kiến:	6.500.000.000 đồng (Sáu tỷ năm trăm triệu đồng).
Đối tượng phát hành:	Cán bộ nhân viên có đóng góp tích cực trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết trong Quy chế phát hành ESOP. DHDCTD ủy quyền cho HĐQT xây dựng ban hành Quy chế phát hành ESOP phù hợp theo quy định.
Hạn chế chuyển nhượng:	Chi tiết trong Quy chế phát hành ESOP
Thời gian dự kiến phát hành:	Năm 2021.
Đăng ký và Niêm yết cổ phần phát hành thêm:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định.

2.3. Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông.
Mã cổ phiếu:	TDT.
Mệnh giá:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	4.648.714 (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn bảy trăm mười bốn) cổ phiếu.

Tỷ lệ thực hiện quyền:	03:01 (tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện, cổ đông sở hữu 03 cổ phiếu được nhận 03 quyền mua, 03 quyền mua được quyền mua 01 cổ phiếu mới).
Tổng giá trị phát hành dự kiến:	46.487.140.000 đồng (Bốn mươi sáu tỷ bốn trăm tám mươi bảy triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).
Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông được hưởng quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam) cung cấp ("Danh sách").
Hình thức phát hành:	Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
Giá phát hành:	10.000 đồng/cổ phiếu.
Nguyên tắc xác định giá:	<p>Căn cứ Giá trị sổ sách công ty tại ngày 31/12/2020 (theo số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020) là 11.257 đồng.</p> <p>Căn cứ giá trị thị trường cổ phiếu TDT ngày 20/04/2021 là 13.200 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Căn cứ theo tình hình thị trường chung và các yếu tố khác ảnh hưởng đến sự thành công của đợt phát hành đồng thời tạo điều kiện để cổ đông hiện hữu có thể tiếp tục tham gia đóng góp vào quá trình phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.</p>
Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba). Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền mua. Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng tự thực hiện thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
Phương thức làm tròn và xử lý cổ phiếu lẻ:	<p>Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông nhận được khi phát hành sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) phát sinh sẽ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phân phối cho các nhà đầu tư khác theo quy định.</p> <p>Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 82 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được nhận 82 quyền mua, số cổ phiếu mới</p>

	<p>được mua tương ứng với số quyền mua được nhận được tính như sau: $82: 03 \times 01 = 27,3$ cổ phiếu mới.</p> <p>Trường hợp này, Cổ đông Nguyễn Văn A được quyền mua 27 cổ phiếu mới; 0,3 cổ phiếu lẻ sẽ được HDQT lựa chọn phân phối cho các nhà đầu tư khác phù hợp với quy định</p>
<p>Như lý cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ:</p>	<p>Số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ sẽ được HDQT phân phối lại cho các Nhà đầu tư khác (<i>bao gồm các cổ đông hiện hữu khác có nhu cầu mua thêm</i>) với giá phát hành không thấp hơn mức giá phát hành cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phân phối hết toàn bộ số cổ phiếu được phát hành.</p> <p>Tiêu chí lựa chọn Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Có năng lực tài chính tốt, có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty; ✓ Có kinh nghiệm tư vấn, hỗ trợ Công ty về mặt quản trị điều hành, thị trường, kỹ thuật, công nghệ và hỗ trợ Công ty phát triển hoạt động kinh doanh; ✓ Nhà đầu tư đáp ứng quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật doanh nghiệp năm 2020. <p>Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền, cổ phiếu lẻ đáp ứng các quy định tại Khoản 3 Điều 42 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi thành một số điều của Luật Chứng khoán</p> <p>Trong trường hợp HDQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu này sẽ được hủy và HDQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.</p>
<p>Chào mua công khai</p>	<p>Dại hội đồng cổ đông thông qua việc Nhà đầu tư khi thực hiện mua số cổ phiếu do cổ đông không đăng ký mua hoặc không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai trong trường hợp Chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a,b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán 2019.</p>

Hạn chế chuyển nhượng:	<p>- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.</p> <p>- Số cổ phiếu lẻ được HDQT phân phối lại cho nhà đầu tư khác sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại khoản 4 điều 42 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi thành một số điều của Luật Chứng khoán.</p> <p>- Số cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua được HDQT phân phối lại cho các nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại khoản 2 điều 42 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi thành một số điều của Luật Chứng khoán.</p>
Thời gian dự kiến phát hành:	Năm 2021
Đăng ký và Niêm yết cổ phần phát hành thêm:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định.

3. Các nội dung khác liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

a. *Rủi ro pha loãng cổ phiếu*

- *Rủi ro pha loãng giá giao dịch:*

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Trong đó: } P_{ic} = \frac{P_{t-1} + (I_1 \times P_1)}{1 + I_1}$$

P_{ic} : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

P_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

P_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do chào bán quyền mua cổ phiếu cho CDHH

- *Rủi ro pha loãng EPS:*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$\text{EPS}_{\text{pha loãng}} = E / Q_{\text{bq}}$$

Trong đó:

+ EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phiếu pha loãng sau đợt chào bán thành công.

+ EPS pha loãng: Thu nhập trên mỗi cổ phiếu pha loãng sau đợt chào bán thành công.

+ E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông.

+ Q_{bq}: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán).

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia nhỏ hơn cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

- *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = NVCSH / (Q-CPQ)$$

Trong đó:

+ NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

+ Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán

+ CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

+ BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2020 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

- *Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu có thể sẽ bị giảm nếu cổ đông từ chối thực hiện quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán. Trong trường hợp Công ty thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP) vào cùng một đợt; tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu có thể bị giảm thêm do số lượng cổ phiếu đang lưu hành sẽ tăng thêm một lượng đúng bằng số lượng cổ phiếu phát hành ESOP

b. Mục đích sử dụng vốn

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và phát hành ESOP là 52.987.140.000 đồng dự kiến sẽ được sử dụng như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến giải ngân (VNĐ)
1	Mua sắm bổ sung máy móc thiết bị cho các nhà máy	15.000.000.000
2	Bổ sung vốn lưu động	37.987.140.000
	Tổng cộng	52.987.140.000

II. CÁC NỘI DUNG UỶ QUYỀN:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành theo thẩm quyền bao gồm nhưng không giới hạn các điều sau:

- 2.1. Về việc xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành cổ phiếu gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:**
 - Xây dựng, hoàn thiện, bao gồm cả việc chỉnh sửa phương án phát hành, nhưng không bao gồm nội dung về số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, giá phát hành và tỷ lệ thực hiện quyền;
 - Thông qua Quy chế phát hành ESOP, thực hiện phân bổ quyền mua cổ phiếu ESOP theo đúng quy định;
 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ phát hành cổ phiếu gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- 2.2. Về việc triển khai, thực hiện phương án phát hành:**
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp triển khai phương án phát hành đã được thông qua;
 - Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền;
 - Chủ động phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành và kết hợp với nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng và nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh của Công ty để sử dụng phù hợp với mục đích sử dụng vốn đã được thông qua;
 - Hội đồng quản trị thông quan phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật;
 - Thông qua phương án phát hành đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
 - Thực hiện xử lý số cổ phiếu lẻ; cổ phiếu cổ đông không đăng ký mua, không nộp tiền mua theo đúng quy định;
 - Đăng ký lưu ký tập trung và đăng ký niêm yết bổ sung đối với số cổ phiếu được phát hành.
- 2.3. Đăng ký tăng vốn Điều lệ**
 - Giao Hội đồng quản trị thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ sau khi kết thúc đợt phát hành;
 - Thông qua việc sửa đổi Điều 6.1 Điều lệ Công ty và giao Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều 6.1 Điều lệ Công ty phản ánh kết quả phát hành cổ phần.
- 2.4. Các công việc khác có liên quan đến việc phát hành.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Chu Thuyên

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: *Thông qua sửa đổi Điều lệ công ty*

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa chữa, bổ sung Điều lệ Công ty được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định của Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT; HĐQT.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TDT

Đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

(Chữ màu đỏ là phần chỉnh sửa bổ sung)

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Ghi chú/ Căn cứ Pháp lý
3	Điều 58. Ngày hiệu lực. Bản điều lệ này gồm XXI Chương 58 Điều, do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2020 và cùng chấp thuận toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này thay thế cho Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT nhất trí thông qua ngày 07 tháng 04 năm 2019 tại thành phố Thái Nguyên.	Điều 58. Ngày hiệu lực. Bản điều lệ này gồm XXI Chương 58 Điều, do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT thông qua ngày 16 tháng 05 năm 2021 và cùng chấp thuận toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này thay thế cho Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT nhất trí thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2020 tại thành phố Thái Nguyên	<i>Thay đổi cho phù hợp</i>

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TDT

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT

Trụ sở chính: Xã Diềm Thụy, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

Giấy Chứng nhận ĐKDN số 4600941221 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp đăng ký lần đầu ngày 22/03/2011, thay đổi lần thứ 10 ngày 20/07/2020.

Thời gian: .. giờ ... phút, ngày 16 tháng 05 năm 2021.

Địa điểm: Xã Bình Thuận, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây được gọi tắt là "**Cuộc họp ĐHĐCD**") của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT (sau đây gọi tắt là "**TDT/Công ty**").

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCD

1. Thành phần tham dự:

Cổ đông:

Ngoài các cổ đông đã tham dự như đã nêu ở mục 2 bên dưới, Đại hội còn có sự tham dự của các cổ đông và thành phần như sau:

Hội đồng quản trị ("HDQT"): Toàn bộ thành viên HDQT đều có mặt tại cuộc họp ĐHĐCD bao gồm:

- Ông Chu Thuýn: Chủ tịch HDQT
- Ông Nguyễn Việt Thắng: Phó chủ tịch HDQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Phạm Thái Hòa: Thành viên HDQT kiêm Kế toán Trưởng
- Ông Dương Ngọc Hải: Thành viên độc lập HDQT
- Ông Đỗ Mạnh Hùng: Thành viên độc lập HDQT
- Ông Phan Mạnh Hà: Thành viên độc lập HDQT

Ban kiểm soát ("BKS"): Toàn bộ thành viên BKS đều có mặt tại cuộc họp ĐHĐCD bao gồm:

- Bà Lê Thị Hồng Thắm: Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Đỗ Ngọc Tuyền: Thành viên BKS
- Bà Nguyễn Thị Kim Thành: Thành viên BKS

Ban điều hành: Các thành viên ban điều hành đều có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ như trên.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Tại thời điểm khai mạc đại hội lúc .. giờ .. phút có ... đại biểu đại diện cho ... cổ phần, chiếm ..% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành theo nội dung ghi tại Phần II, Mục A của Biên bản này.

II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

A. Thủ tục tiến hành khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ:

1. Ông Cao Việt Bách thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.

– Theo danh sách tham dự tính tới thời điểm lúc ... thì cuộc họp ĐHĐCĐ có sự tham dự của ... đại biểu đại diện cho số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền tương ứng với ... cổ phần, chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

– Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Cuộc họp ĐHĐCĐ đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

3. Ông Cao Việt Bách giới thiệu Chủ tọa cuộc họp là Ông Chu Thuyên.

4. Ông Chu Thuyên, đại diện đoàn Chủ tọa trình Đại hội thông qua:

- Quy chế tổ chức, làm việc của Đại hội;
- Chương trình làm việc của Đại hội như sau:

- Giới thiệu Thư ký đại hội
- Bầu Ban kiểm phiếu
- Thông qua quy chế làm việc của Đại hội
- HĐQT trình bày các nội dung cần được ĐHĐCĐ phê chuẩn:
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT
 - Báo cáo của Ban Kiểm soát
 - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020
 - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán
 - Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch 2021.
 - Thông qua tờ trình chính sách thù lao cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch 2021
 - Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.
 - Thông qua tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ
 - Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV. Hội đồng quản trị
 - Thông qua tờ trình thay đổi điều lệ Công ty
 - Bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thảo luận.
- Nghị giải lao.
- Công bố kết quả biểu quyết bầu cử.
- Thông qua Nghị quyết và bế mạc.

Đại hội thống nhất ý kiến với tỷ lệ 100%.

5. Ông Chu Thuyên - Chủ tọa Đại hội đề cử Bà Trần Thị Huệ làm thư ký Đại hội.

Đại hội thống nhất ý kiến với tỷ lệ 100%.

6. Ông Chu Thuyền, đại diện đoàn Chủ tọa tiến hành bầu Ban kiểm phiếu:

- Đoàn chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu gồm ba (03) người gồm:
 1. Bà Nguyễn Thị Miên: Trưởng Ban
 2. Bà Ngô Thị Giang: Thành viên
 3. Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân: Thành viên
- Đại hội thống nhất với ý kiến với tỷ lệ 100%.

B. Các báo cáo của HDQT, BKS, BTGD và các nội dung trình cuộc họp DHĐCD:

1. Ông Nguyễn Việt Thăng – Phó chủ tịch HDQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị.
2. Bà Lê Thị Hồng Thắm - Trưởng Ban Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát.
3. Ông Phạm Thái Hòa – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020; Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán; Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021; Thông qua tờ trình chính sách thù lao cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020, kế hoạch 2021; Thông qua tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.
4. Ông Đỗ Ngọc Tuyền – Thành viên Ban kiểm soát trình bày tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV.HDQT; Tờ trình thay đổi Điều lệ Công ty.
5. Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử bổ sung thành viên HDQT.

C. Thảo luận

Chủ tọa cho Đại hội tiến hành thảo luận.

Cỗ đông nêu các câu hỏi sau:

.....

D. Biểu quyết, bầu cử, kiểm phiếu và công bố

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo và tờ trình tại Đại hội. , bỏ phiếu bầu cử vào hòm phiếu và nghỉ giải lao chờ ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả.

Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu như sau:

Kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình:

Nội dung 01: Thông qua báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Phản biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: ...cổ phần, chiếm ..% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Nội dung 02. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020.

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ...cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: ...cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Nội dung 03. Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán.

Phần biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ..% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ..% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: .. cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Nội dung 04. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2021.

Phần biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ..% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ..% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: .. cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Nội dung 05: Thông qua tờ trình chính sách thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2020, kế hoạch năm 2021.

Phần biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ..% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: ...cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Nội dung 06: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2021.

- Tổng số phiếu tán thành: .. phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ chiếm ... %

Nội dung 07: Thông qua tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

Phản biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Nội dung 8: Thông qua tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung TV, HĐQT.

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: .. cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Nội dung 09: Thông qua tờ trình thay đổi điều lệ Công ty.

Phản biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: ... phiếu, đại diện cho ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: ... cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: .. cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Như vậy nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ ...%

Kết quả Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023

Việc tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 được tiến hành theo phương thức bầu đôn phiếu.

Kết quả bầu cử cụ thể như sau:

Họ và Tên	Tổng số phiếu bầu	Tỷ lệ

III: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐHDCD

Người trình bày: Bà Trần Thị Huệ Trình bày Biên bản và Nghị quyết ĐHDCD trước đại hội. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông 100 % số phiếu tán thành.

Đại hội kết thúc ... giờ ... phút cùng ngày.

THƯ KÝ

CHỦ TỌA

Trần Thị Huệ

Chu Thuyên

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 05 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TDT

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 16/05/2021;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT ngày 16 tháng 05 năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHDCĐ”) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT tổ chức tại Trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển TDT, Xã Diềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên ngày 16 tháng 05 năm 2021 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo:

- Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2020 và kế hoạch 2021;
- Báo cáo của Ban Kiểm Soát;

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2020	Tỷ lệ (%)
Doanh thu (tỷ đồng)	475,57	272,09	174,78
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	41,50	18,27	227,15
Cổ tức (%)	10-15%	15%	

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2021:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là: 15.713.192.409 đồng
- Lợi nhuận năm trước chưa phân phối là: 14.785.291.897 đồng
- Tổng lợi nhuận được phép phân phối là: 30.498.484.306 đồng
- Phân phối lợi nhuận: 21.233.473.848 đồng

Trong đó:

* Cổ tức: Công ty đang có nhu cầu rất lớn về vốn để đầu tư nhà máy mới, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh nên sẽ không chi cổ tức bằng tiền mặt. HĐQT trình ĐHCĐ thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức tỷ lệ 15% vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chi trả thực hiện. Trích trả cổ tức: 20.919.210.000 đồng tương ứng 2.091.921 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phần)

* Trích quỹ đầu tư phát triển (% LNST): 0 đồng

* Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: (2% LNST): 314.263.848 đồng

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 9.265.010.458 đồng

Dại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công ty để thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

Theo kế hoạch kinh doanh của năm 2021, lợi nhuận trước thuế dự kiến là 41.500.000.000 đồng, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2021 như sau:

* Cổ tức: 10-15% trên vốn điều lệ.

* Trích quỹ đầu tư phát triển: 0% lợi nhuận sau thuế

* Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2% lợi nhuận sau thuế

Dại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công ty để thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2021 theo quy định của pháp luật.

Điều 5: Thông qua chính sách chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020, kế hoạch năm 2021.

* **Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Thù lao năm 2020	Đề xuất thù lao năm 2021
------------------	--------------------------

3,5% Lợi nhuận sau thuế	3,5% Lợi nhuận sau thuế
--------------------------------	--------------------------------

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số: 06/TTr-DHDCD)

Điều 7: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. (Chi tiết theo tờ trình số: 07/TTr-DHDCD)

Điều 8: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023. (Chi tiết theo tờ trình số 08/TTr-DHDCD)

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty. (Chi tiết theo tờ trình số: 09/TTr-DHDCD ngày 16/05/2021)

Điều 10: Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn bổ sung 1 thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2018 – 2023 như sau:

1. Ông: Nguyễn Văn Bằng

Điều 11: Điều khoản thi hành

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và các phòng ban liên quan, có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021
CHỦ TỌA

CHU THUYỀN